

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2021/HS-ST

Ngày: 12-4-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Bảo

Ông Đoàn Hồng Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Duy T, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1991 tại: Thành phố N, tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 46/482 đường V, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 46/482 đường V, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy T1 và bà Lê Thị V; có vợ Trần Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31-12-2020, chuyển tạm giam từ ngày 09-01-2021 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Ông Phạm Xuân Q

Ông Lê Trung T2

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31-12-2020, tổ công tác Công an phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực gần nhà nghỉ P, địa chỉ: Tổ 29 N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định phát hiện thấy Nguyễn Duy T đi xe máy biển kiểm soát 18P3-6580 một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã thu giữ trong tay phải của T 01 túi ni-lon nhỏ màu trắng, mở kiểm tra bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, T khai là ma túy “đá”. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng, mời người làm chứng và đưa T về trụ sở Công an phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của T chiếc xe máy biển kiểm soát 18P3-6580.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng đã thu giữ. Tại Bản kết luận giám định số 16/GĐKTHS ngày 06-01-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng dạng tinh thể thu giữ của Nguyễn Duy T được niêm phong gửi giám định là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine; khối lượng mẫu 0,295 gam (không phẩy hai trăm chín mươi lăm gam).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Duy T khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và khai nhận nguồn gốc gói ma túy trên như sau: Khoảng 10 giờ ngày 31-12-2020, T đi xe máy biển kiểm soát 18P3-6580 một mình từ nhà đến khu vực tổ 29 N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định gặp một người phụ nữ không rõ lai lịch đề mua 01 túi ni-lon chứa ma túy “đá” giá 200.000 đồng. Sau đó T cầm gói ma túy trong tay phải và đi về nhà. Khi đi đến gần nhà nghỉ P, địa chỉ: Tổ 29 N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 77/CT-VKSTPNĐ ngày 03-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Duy T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ.

Bị cáo Nguyễn Duy T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 31-12-2020; Bản kết luận giám định số 16/GĐKTHS ngày 06-01-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 31-12-2020, tại khu vực gần nhà nghỉ P, địa chỉ: Tổ 29 N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định, bị cáo Nguyễn Duy T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,295 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng Methamphetamine bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng là 0,295 gam, nên bị cáo đã

phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo Nguyễn Duy T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Duy T là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Nam Định nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Nguyễn Duy T không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Sô ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Duy T là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 18P3-6580 là của bà Trần Thị Hà, khi bị cáo mượn xe máy để sử dụng thì không nói rõ mục đích để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành xác minh và trả lại chiếc xe máy cho bà Trần Thị Hà là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Duy T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 01 năm 09 tháng tù (một năm chín tháng tù).
Thời hạn tù tính từ ngày 31-12-2020.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gói ma túy trong phong bì niêm phong số 16/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-3-2021).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Duy T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Duy T có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn